TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI – TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do– Hạnh phúc**
Số: 09/2019/QĐST-DS	*Ba Tri, ngày 25 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 214/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Cao Thị L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

Anh Trần Hồng P, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp A, xã A huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn chị Cao Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Hồng P với bị đơn chị Nguyễn Thị N thống nhất số tiền Chị N mua gà còn thiếu là 10.950.000đ (Mười triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng). Chị Nguyễn Thị N có nghĩa vụ trả cho chị Cao Thị L và anh Trần Hồng P số tiền 10.950.000đ (Mười triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng). Thời gian trả tiền cụ thể như sau:

- Ngày 15/3/2019 (dl) trả 1.000.000đ (Một triệu đồng);

- Ngày 15/4/2019 (dl) trả 1.000.000đ (Một triệu đồng);
- Ngày 15/5/2019 (dl) trả 1.000.000đ (Một triệu đồng);
- Ngày 15/6/2019 (dl) trả 1.000.000đ (Một triệu đồng);
- Ngày 15/7/2019 (dl) trả 1.000.000đ (Một triệu đồng);
- Ngày 15/8/2019 (dl) trả 1.000.000đ (Một triệu đồng);
- Ngày 15/9/2019 (dl) trả 1.000.000đ (Một triệu đồng);
- Ngày 15/10/2019 (dl) trả 1.000.000đ (Một triệu đồng);
- Ngày 15/11/2019 (dl) trả 1.000.000đ (Một triệu đồng);
- Ngày 15/12/2019 (dl) trả 1.950.000đ (Một triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền đã nêu trên chưa được thi hành sẽ được tính lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thi hành án xong.

3. Án phí dân sự hòa giải thành: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) bị đơn chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu nhưng do Chị N thuộc diện hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí.

Hoàn lại cho nguyên đơn chị Cao Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0020167 ngày 04/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Hạnh